

Bản án số: 316/ 2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 8 - 2018

V/v: Ly hôn giữa
anh K và chị T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn On.

Các Hội thẩm nhân dân dân:

Ông Nguyễn Văn Cư

Bà Võ Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công Minh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tấn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 446/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “ Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:267/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1983

Cư trú: Tổ 2, ấp Vĩnh Tường 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Ngọc T, sinh năm 1987

Cư trú: Tổ 21, ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 12 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Minh K trình bày: Tôi và cô Huỳnh Thị Kim T tự tìm hiểu và được cha mẹ hai bên đồng ý, tổ chức lễ cưới vào năm 2005, không có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống có hạnh phúc được đến tháng 5 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, không hợp nhau dẫn đến cuộc sống không có hạnh phúc và ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Về nuôi con chung có 02 con tên Nguyễn Huỳnh Minh Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Nguyễn Huỳnh Minh Khôi, sinh ngày 07/6/2011 hiện đang sống với cha. Về chia tài sản chung không có, về nợ chung không có nợ. Tôi yêu cầu xin ly hôn với cô Huỳnh Thị Kim T, yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu cô

T phải đóng góp nuôi con. Về chia tài sản chung không có, về nợ chung không có nợ.

Bị đơn chị Huỳnh Thị Ngọc T được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để ghi nhận lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi nhận ý kiến được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật về thủ tục theo quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Đối với các đương sự thì thực hiện đúng theo quy định tại các điều 70- 71- 72- 73 và 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T kết hôn năm 2005, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống có hạnh phúc được đến tháng 5 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, không hợp nhau dẫn đến cuộc sống không có hạnh phúc. Có 02 con tên Nguyễn Huỳnh Minh Khánh và Nguyễn Huỳnh Minh Khôi hiện đang sống với cha. Về chia tài sản chung không có, về nợ chung không có nợ. Anh K yêu cầu xin ly hôn với chị T, yêu cầu xin được tiếp tục nuôi 02 con chung và không yêu cầu cô T phải đóng góp nuôi con. Về chia tài sản chung không có, về nợ chung không có nợ.

Chị Huỳnh Thị Ngọc T được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để ghi nhận lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi nhận ý kiến được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định vụ án như sau: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T không có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được xem là hôn nhân không hợp pháp.

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, phiên tòa tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp “ Ly hôn ” giữa anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Anh Nguyễn Minh K yêu cầu xin ly hôn với chị Huỳnh Thị Kim T. Về 02 con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cô T phải đóng góp nuôi con. Về chia tài sản chung không có, về nợ chung không có nợ.

[4] Chị Huỳnh Thị Kim T được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để ghi nhận lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Thanh vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi nhận ý kiến được.

[5] Tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo

quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

- khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

- Khoản 1-2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của luật này, Bộ luật dân sự và các luật khác có liên quan. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.

- Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; chia tài sản sau khi ly hôn.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Về quan điểm và hướng giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T.

Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Minh K được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Minh Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Nguyễn Huỳnh Minh Khôi, sinh ngày 07/6/2011, anh K không yêu cầu chị T phải đóng góp nuôi con.

Về chia tài sản: Không có, về nợ chung không có nợ.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Viện kiểm sát là có cơ sở xem xét và phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

[7] Hội đồng xét xử xét nhận thấy: Hôn nhân của anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T từ khi thụ lý cho đến khi thu thập chứng cứ, hòa giải đều vắng mặt chị T. Ngày 22/6/2018 Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú của chị Huỳnh Thị Kim T được Ban nhân dân ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu

cung cấp, chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1987, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, hiện đương sự Huỳnh Thị Kim T không có mặt tại địa phương. Ngày 21/6/2018 Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú của chị Huỳnh Thị Kim T được UBND xã Châu Phong, thị xã Tân Châu cung cấp, anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1983, nơi cư trú tổ 2, ấp Vĩnh Tường 2, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1987, cư trú tại tổ 21, ấp Hòa Long, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn tại UBND xã Châu Phong, thị xã Tân Châu. Anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T chung sống có hạnh phúc một thời gian dài và phát sinh mâu thuẫn từ tháng 05/2017 cho đến nay nhưng vợ chồng không tự hòa giải để hàn gắn cuộc sống vợ chồng, mà diễn biến mâu thuẫn ngày một gay gắt, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cho anh K và chị T ly hôn. Tuy nhiên hôn nhân của anh K, chị T là hôn nhân không hợp pháp nên không công nhận anh K, chị T là quan hệ vợ chồng. Về con chung có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Minh Khánh và Nguyễn Huỳnh Minh Khôi hiện đang sống với cha, anh K có nguyện vọng sau khi ly hôn, anh K xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ đóng góp nuôi con nên hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Về chia tài sản chung, nợ chung không có.

[8] *Về án phí*: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì anh Nguyễn Minh K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: 0001520 ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9-51-56-81-82 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 28 khoản 1 Điều 147 khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 điểm Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

- Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Minh K và chị Huỳnh Thị Kim T.

2. Về nuôi con chung:

- Anh Nguyễn Minh K được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Minh Khánh, sinh ngày 18/02/2006 và Nguyễn Huỳnh Minh Khôi, sinh ngày 07/6/2011, anh K không yêu cầu chị T phải đóng góp nuôi con.

3. Về chia tài sản:

- Không có.

- Về nợ chung không có nợ.

4. Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì anh Nguyễn Minh K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: 0001520 ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND thị xã;
- THADS thị xã
- Các đương sự (để thi hành)
- Lưu hồ sơ;
- Lưu: VP.

Đào Văn On